TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 40/2025/HS-ST Ngày: 26-9-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Khoàng Văn Sơn

2. Ông Nguyễn Văn Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A Ch; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1982 tại tỉnh Lai Châu; Nơi thường trú: Bản P, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản P, xã N, tỉnh Điện Biên); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 011082006xxx, ngày cấp: 19/10/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Giàng Nủ C (đã chết) và bà Sùng Thị S; Bị cáo có vợ là Mùa Thị D và 06 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 07/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Điện Biên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, tại Quyết định số 23/QĐ-TA, bị cáo chấp hành xong ngày 11/10/2023). Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/6/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 22/6/2025 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Ch: Ông Lường Văn Bình, sinh năm 1983 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút, ngày 13/6/2025, tổ công tác Công an xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên phối hợp với Đồn Biên phòng N đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản P, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản P, xã N, tỉnh Điện Biên) phát hiện Giàng A Ch đang đi bộ từ hướng Mốc 56 về hướng bản P có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Khi gặp tổ công tác Giàng A Ch đã bỏ chạy, tổ công tác đã truy đuổi và đã khống chế được Giàng A Ch. Qua kiểm tra trong túi thổ cẩm Ch đang đeo trên người, tổ công tác phát hiện bên trong túi có 03 gói nilon màu trắng trong suốt, miệng gói được hơ lửa xoắn lại, bên trong cả 03 gói đều chứa các cục chất bột màu trắng dạng nén, nghi là Heroine và có 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nẹp nhựa, bên trong có 196 viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên nén có chữ ký hiệu WY. Tổ công tác đã đưa Giàng A Ch cùng vật chứng về trụ sở Công an xã N, huyện P, đồng thời mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng của Giàng A Ch.

Quá trình điều tra Giàng A Ch khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13/6/2025, Giàng A Ch đi bộ từ nhà ở bản P, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên lên khu vực Mốc 55 biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận bản P, để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Ch đi tới bãi chăn thả trâu của gia đình ở gần Mốc 55 thì gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Qua trao đổi, Ch đã mua của người đàn ông này 03 gói Heroine đều được gói bằng nilon màu trắng trong suốt và 01 túi các viên nén màu hồng (miệng túi có nẹp nhựa) với giá 1.600.000 đồng. Sau đó, Ch cất số ma túy vừa mua được vào trong túi quần rồi đi bộ về lán nương. Khi tới lán nương, Ch cất giấu số ma túy này vào trong túi thổ cẩm ở trong lán nương, rồi đeo túi lên người đi bộ về nhà. Đến 18 giờ 15 phút ngày 13/6/2025, Ch đi bộ tới đầu bản P thì gặp tổ công tác đang làm nhiệm vụ, khi tổ công tác yêu cầu Ch dừng lại để kiểm tra, lo sợ bị phát hiện nên Ch đã bỏ chạy. Sau khi bị tổ công tác khống chế, đã kiểm tra, phát hiện, thu giữ số ma túy nêu trên của bị cáo.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng còn lại ngày 14/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác định:

- Gói số 01: Cục chất bột màu trắng, dạng nén, nghi là ma túy trong gói nilon màu trắng có khối lượng: 13,631 gam, ký hiệu M1;

- Gói số 02: Cục chất bột màu trắng, dạng nén, nghi là ma túy trong gói nilon màu trắng có khối lượng: 1,271 gam, ký hiệu M2;

- Gói số 03: Cục chất bột màu trắng, dạng nén, nghi là ma túy trong gói nilon màu trắng có khối lượng: 0,727 gam, ký hiệu M3;

- Gói số 4: 196 viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên nén đều có ký hiệu WY, có khối lượng: 22,13 gam, ký hiệu M4.

Toàn bộ vật chứng được gửi làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số 589/KL-KTHS, ngày 21/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "Vật chứng gửi giám định thu giữ của Giàng A Ch: Ký hiệu M1, M2, M3 có tổng khối lượng 15,629 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine); ký hiệu M4 có khối lượng 22,13 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine."

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSKV5 ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng A Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A Ch một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Giàng A Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A Ch từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 14,99 gam Heroine và 21,5 gam Methamphetamine sau khi hoàn lại mẫu giám định và 03 mảnh nilon cũ, 01 túi nilon, 01 phong bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Ch nhất trí với Cáo trạng cũng như luận tội của Kiểm sát viên. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong mức đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Giàng A Ch không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A Ch thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 18 giờ 15 phút, ngày 13/6/2025 tại bản P, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản P, xã N, tỉnh Điện Biên), bị cáo Giàng A Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy là 15,629 (mười lăm phẩy sáu trăm hai mươi chín) gam Heroine và 22,13 (hai mươi hai phẩy mười ba) gam Methamphetamine để sử dụng, được bị cáo cất giấu trong túi vải thổ cẩm đeo trên người. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 70 - 74; 76 - 77), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 15 – 16), vật chứng thu giữ (BL 17), Kết luận giám định (BL 29) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Bị cáo Giàng A Ch tàng trữ 02 chất ma túy là Methamphetamine và Heroine được quy định trong cùng một điểm tại các khoản của Điều 249 của Bộ luật hình sự. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy mà bị cáo Giàng A Ch tàng trữ là 37,759 (ba mươi bẩy phẩy bẩy trăm năm mươi chín) gam, tương đương với khối lượng của Heroine hoặc Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng A Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:...*

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này".

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã N, vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giàng A Ch có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền sự, cụ thể như sau: Ngày 07/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Điện Biên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, tại Quyết định số 23/QĐ-TA, bị cáo chấp hành xong ngày 11/10/2023, đến ngày phạm tội trong vụ án này, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Khi bị

bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 14,99 gam Heroine và 21,5 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định, 03 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong cũ và 01 túi thổ cẩm hình chữ nhật, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, vì hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong mức đề nghị của Kiểm sát viên. Xét thấy đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, Kiểm sát viên và người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Giàng A Ch khai đã mua Heroine của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết vào chiều ngày 13/6/2025 tại khu vực Mốc 55 biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản P, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A Ch đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Giàng A Ch 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/6/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Điện Biên, bên trong phong bì có khối lượng: M1: 13,3 gam; M2: 1,03 gam; M3: 0,66 gam là Heroine; M4: 21,5 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, bên trong là 03 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 01 túi thổ cẩm hình chữ nhật, kích thước rộng khoảng 20 cm, dài khoảng 30 cm, có dây đeo màu đen, dài khoảng 50 cm, bề mặt túi có hoa văn nhiều màu sắc, túi cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng gồm 03 khoản được niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A Ch.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Giàng A Ch được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 26/9/2025./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 – Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng GĐKT, TT&THA;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**